

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI LMT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI LMT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM LMT TRADING AND IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LMT VIET NAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109364654

3. Ngày thành lập: 05/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 08 ngách 35/68, đường Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962230180

Fax:

Email: lmtvietnam2020@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
2.	Cho thuê xe có động cơ (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	7710
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết:- Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển, - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển, (Trừ cho thuê máy bay và kinh khí cầu)	7730
4.	Xây dựng công trình thủy	4291
5.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
6.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời (Không bao gồm chia tách đất với cải tạo đất)	4299
8.	Phá dỡ	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - - Bán buôn xi măng; - - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - - Bán buôn kính xây dựng; - - Bán buôn sơn, vécni; - - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Nhóm này gồm: - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,... (không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4663

14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô; - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, các bộ phận khác của xe có động cơ khác, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ, + Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất.	4520
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4649
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
20.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
23.	Xây dựng nhà để ở	4101
24.	Xây dựng nhà không để ở	4102

25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Không bao gồm: hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu) (Loại trừ hoạt động đấu giá)	8299
26.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Xây dựng công trình điện	4221
29.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
30.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
31.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết + Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội ngoại thất công trình: thiết kế cảnh quan; thiết kế kết cấu công trình, thiết kế điện – cơ điện công trình; thiết kế cấp – thoát nước; thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; thiết kế phòng cháy – chữa cháy + Dịch vụ tư vấn đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu	7110
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
36.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4511
37.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4512
38.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4513
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
40.	Bán mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4541
41.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4542
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4543

43.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa, - Môi giới mua bán hàng hóa (loại trừ đấu giá hàng hóa)	4610
44.	Bán buôn thực phẩm	4632
45.	Bán buôn đồ uống (không bao gồm đồ uống có cồn)	4633
46.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4651
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4652
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4659
51.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4772
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh (Loại trừ Hoạt động của cáp treo, đường sắt trong phạm vi sân bay, đường sắt leo núi)	4932
54.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
55.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
58.	Bốc xếp hàng hóa	5224

59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Dịch vụ logistics ; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; (loại trừ các hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không)	5229(Chính)
60.	Quảng cáo - Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LƯU TIẾN MẠNH	thôn Thái Hòa, Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000.000	50,000	C4108061	
2	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Phòng 1407, Tòa HH2A, Khu đô thị Dương Nội, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000.000	50,000	036081006431	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯU TIẾN MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C4108061

Ngày cấp: 08/11/2017

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Thái Hòa, Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Thái Hòa, Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội